TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N1** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Pc**
Số: 41/2024/QĐST-VHNGĐ	*N1, ngày 12 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N1, THÀNH PHỐ C

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 145/2024/TLST-VHN ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

- Ông **Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: 38/2 N, phường T, quận N1, thành phố C.

- Bà **Cái Thị Thanh D**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: 38/2 N, phường T, quận N1, thành phố C.

Chỗ ở hiện nay: số 28 đường B, K, phường A, quận N1, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Về con chung: Ghi nhận giữa ông Nguyễn Minh Đ và bà Cái Thị Thanh D thống nhất giao con chung là Nguyễn Thiên P (nam) sinh ngày 25/4/2015 cho bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Đ không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu Nguyễn Thiên P các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Minh Đ và bà Cái Thị Thanh D xác định không có.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Nguyễn Minh Đ** và bà **Cái Thị Thanh D** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Minh Đ và Cái Thị Thanh D thống nhất giao con chung là Nguyễn Thiên P (nam) sinh ngày 25/4/2015 cho bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Đ không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu Nguyễn Thiên P các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Minh Đ và Cái Thị Thanh D thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình: Ông Nguyễn Minh Đ và Cái Thị Thanh D mỗi người phải chịu 150.000 Đ. Bà D tự nguyện nộp thay cho ông Đ 150.000 Đ, chuyển tiền tạm ứng lệ phí mà bà D đã nộp là 300.000 Đ theo biên lai thu số 0000962 ngày 26 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N1 thành lệ phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND Q.N1;
- Đương sự;
- UBND phường T, quận N1, TP C;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân.

Đỗ Thị Diễm Trang